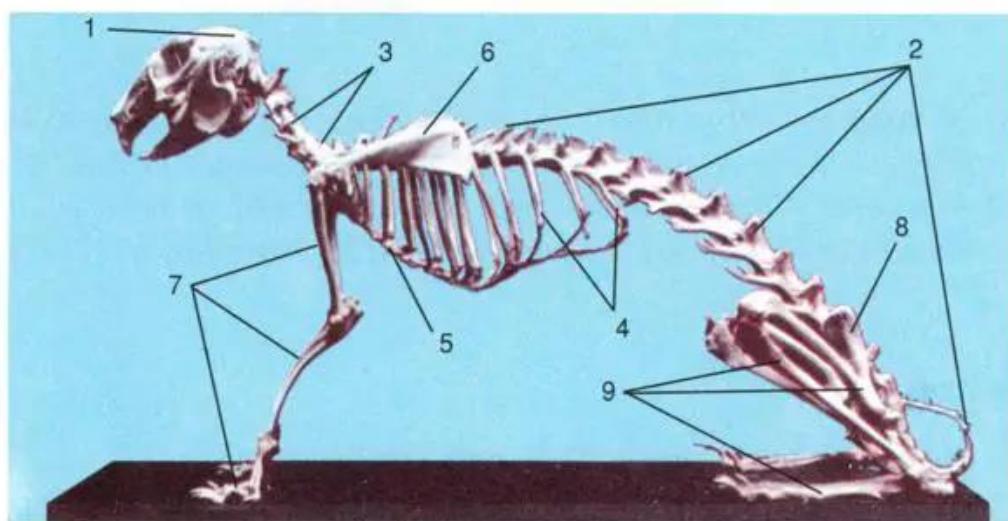


I - BỘ XƯƠNG VÀ HỆ CƠ

1. Bộ xương

- Bộ xương thỏ gồm nhiều xương khớp với nhau tạo thành một bộ khung và các khoang, làm nhiệm vụ định hình, nâng đỡ, bảo vệ và vận động của cơ thể.
- ▼ Quan sát các phần bộ xương thỏ kết hợp với hình 47.1. Đối chiếu với bộ xương thằn lằn đã học, nêu những điểm giống và khác nhau giữa chúng.



Hình 47.1. Bộ xương thỏ

1. Xương đầu ; 2. Cột xương sống ; 3. Các đốt sống cổ (7 đốt) ; 4. Xương sườn ; 5. Xương mỏ ác ; 6. Dai chi trước (dai vai) ; 7. Các xương chi trước ;
8. Dai chi sau (dai hông) ; 9. Các xương chi sau.

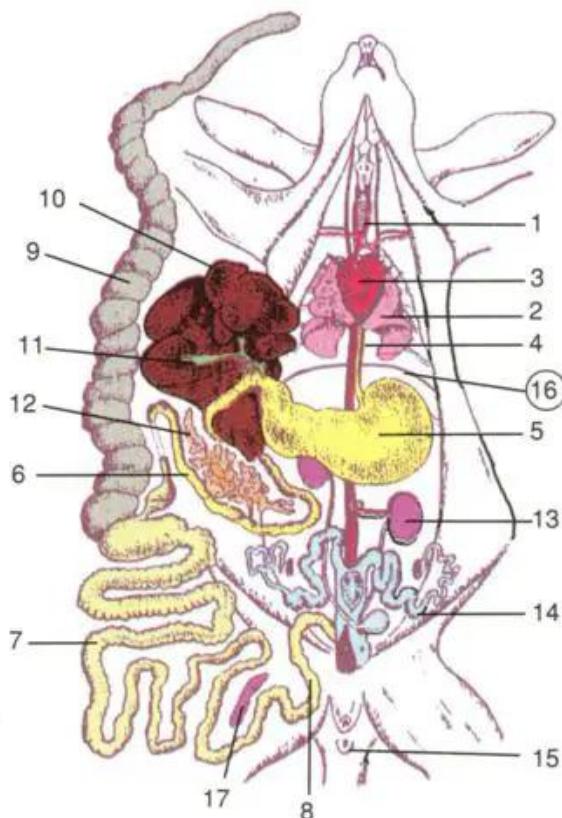
2. Hệ cơ

- Sự vận động của cơ thể là nhờ các cơ bám vào xương và các cơ co dãn giúp con vật di chuyển dễ dàng.

Ở thỏ, cũng như ở mọi thú khác, xuất hiện cơ hoành chia khoang cơ thể thành khoang ngực và khoang bụng. Cơ hoành cùng với các cơ liên sườn tham gia vào quá trình thông khí ở phổi.

Hình 47.2. Cấu tạo trong của thỏ (cái)

1. Khí quản ; 2. Phổi ; 3. Tim ; 4. Thực quản ;
5. Dạ dày ; 6. Ruột non ; 7. Ruột già ;
8. Ruột thẳng ; 9. Ruột tịt (manh tràng) ;
10. Gan ; 11. Túi mật ; 12. Tuy ; 13. Thận ;
14. Hệ sinh dục (cái) ; 15. Hậu môn ;
- (16). Cơ hoành ; 17. Lá lách (ti).



II - CÁC CƠ QUAN DINH DƯỠNG

▼ Quan sát trên mẫu mổ kết hợp với hình 47.2, hãy xác định vị trí, thành phần của các hệ cơ quan và ghi vào bảng dưới đây :

Bảng. Thành phần của các hệ cơ quan

<i>Hệ cơ quan</i>	<i>Các thành phần</i>
Tuần hoàn	
Hô hấp	
Tiêu hoá	
Bài tiết	
Sinh sản	

1. Tiêu hoá

■ Hệ tiêu hoá của thỏ gồm các bộ phận giống như những động vật có xương sống ở cận, nhưng có biến đổi thích nghi với đời sống “gặm nhấm” cây cỏ và củ... thể hiện ở các răng cửa cong sắc như lưỡi bò và thường xuyên mọc dài, thiếu răng nanh, răng hàm kiểu nghiền. Ruột dài với manh tràng lớn (ruột tịt) là nơi tiêu hoá xenlulôzo.

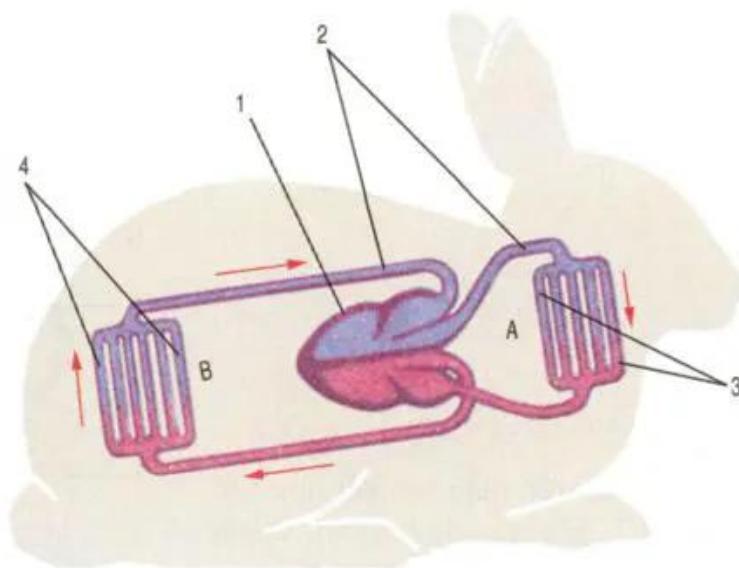
2. Tuần hoàn và hô hấp

- Các bộ phận quan trọng của hệ tuần hoàn và hô hấp là tim và phổi được bảo vệ trong khoang ngực.

Hệ tuần hoàn ở thỏ, cũng như mọi thú khác gồm tim 4 ngăn cùng với hệ mạch tạo thành 2 vòng tuần hoàn (hình 47.3). Máu đi nuôi cơ thể là máu đỏ tươi đảm bảo sự trao đổi chất mạnh ở thỏ. Thỏ là động vật hằng nhiệt.

Hệ hô hấp gồm khí quản, phế quản và phổi. Phổi lớn gồm nhiều túi phổi (phế nang) với mạng mao mạch dày đặc bao quanh giúp sự trao đổi khí dễ dàng.

Sự thông khí ở phổi thực hiện được nhờ sự co giãn các cơ liên sườn và cơ hoành.



Hình 47.3. Sơ đồ hệ tuần hoàn

- A - Vòng tuần hoàn nhỏ ; B - Vòng tuần hoàn lớn
1. Tim ; 2. Các mạch ; 3. Hệ mao mạch phổi ;
4. Hệ mao mạch ở các cơ quan.

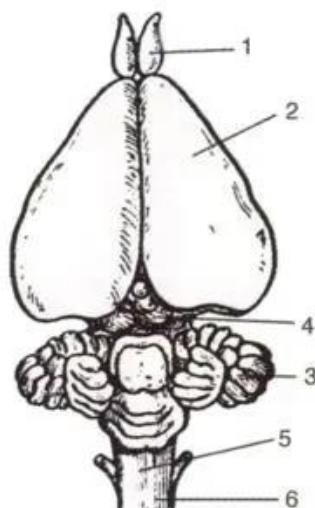
3. Bài tiết

- Hệ bài tiết gồm đôi thận sau có cấu tạo tiến bộ nhất trong các động vật có xương sống.

III - THẦN KINH VÀ GIÁC QUAN

Ở thỏ các phần của não, đặc biệt là bán cầu não và tiểu não phát triển, che lấp các phần khác của não. Bán cầu não là trung ương của các phản xạ phức tạp. Tiểu não phát triển liên quan tới các cử động phức tạp ở thỏ (hình 47.4).

▼ Qua bài 46, cho biết đặc điểm của các giác quan của thỏ.



Hình 47.4. Sơ đồ cấu tạo bộ não thỏ
1. Thuỷ khúu giác ; 2. Bán cầu đại não ;
3. Tiểu não ; 4. Não giữa ; 5. Hành tuỷ ;
6. Tuỷ sống.

Bộ xương thỏ (cũng như bộ xương các thú khác) là cột sống có 7 đốt sống cổ ; hệ cơ xuất hiện thêm cơ hoành, tham gia vào hô hấp.

Cấu tạo nội quan hoàn thiện : Phổi có nhiều túi phổi nhỏ làm tăng diện tích trao đổi khí ; Có 2 vòng tuần hoàn với tim 4 ngăn hoàn chỉnh (giống chim), máu đi nuôi cơ thể là máu đỏ tươi.

Thỏ thuộc động vật ăn thực vật kiểu gặm nhấm : có răng cửa sắc, răng hàm kiểu nghiên, thiếu răng nanh. Hệ tiêu hóa có mạnh tràng phát triển. Thận sau có cấu tạo hoàn thiện nhất.

Não trước và tiêu não phát triển liên quan đến hoạt động phong phú và phức tạp ở thỏ.

Câu hỏi

- Nêu những đặc điểm cấu tạo của các hệ tuần hoàn, hô hấp, thần kinh của thỏ (một đại diện của lớp Thú) thể hiện sự hoàn thiện so với các lớp Động vật có xương sống đã học.
- Hãy nêu rõ tác dụng của cơ hoành qua mô hình thí nghiệm ở hình 47.5.

Hình 47.5. Mô hình thí nghiệm

tác dụng của cơ hoành

A - Khi cơ hoành giãn

B - Khi cơ hoành co

Tương trưng: 1. Khí quản ; 2. Phổi ;
3. Cơ hoành ; 4. Lồng ngực.

